

CỤC THUẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC THUẾ TP. QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Quy Nhơn, ngày tháng năm

V/v xác định chi phí được trừ và thuế TNCN đối với cá nhân nước ngoài không cư trú tại Việt Nam

Kính gửi: Công ty TNHH Stone Supply Studio

Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn nhận được Văn bản số 01 của Công ty TNHH Stone Supply Studio, MST: 4101624097; Địa chỉ: Tổ 7 KP 2 P. Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn. ĐT: 0905040594. Nội dung hỏi về việc xác định chi phí được trừ và thuế TNCN đối với cá nhân là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

Vấn đề này, Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn có ý kiến như sau:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, quy định về người nộp thuế như sau:

“ Điều 1. Người nộp thuế

b) Cá nhân là người không mang quốc tịch Việt Nam nhưng có thu nhập chịu thuế, bao gồm: người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, người nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam nhưng có thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam.”

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định các khoản thu nhập chịu thuế như sau:

“ Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác.”

- Căn cứ khoản 1 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định căn cứ tính thuế đối với cá nhân không cư trú như sau:

“ Điều 18. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (×) với thuế suất 20%.”

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định về khấu trừ thuế như sau:

“ Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

a) Thu nhập của cá nhân không cư trú

Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập chịu thuế cho cá nhân không cư trú có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập. Số thuế phải khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Chương III (từ Điều 17 đến Điều 23) Thông tư này.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính như sau:

“ Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC

Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. ”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng thuê cá nhân là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam môi giới bán hàng cho Công ty, Công ty trả phí hoa hồng cho cá nhân thì khi chi trả thu nhập cho cá nhân, Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo thuế suất là 20% trên toàn bộ thu nhập mà cá nhân nhận được theo hợp đồng. Đối với phí môi giới thanh toán cho cá nhân nước ngoài phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có đầy đủ chứng từ (Hợp đồng ký với cá nhân người nước ngoài, chứng từ thanh toán qua ngân hàng cho cá nhân người nước ngoài, chứng từ khấu trừ thuế TNCN) thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Chi cục Thuế TP. Quy Nhơn trả lời đề Công ty TNHH Stone Supply Studio được biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Website Cục Thuế tỉnh Bình Định;
- Lãnh đạo Chi cục Thuế;
- Đội NVKK;
- Đội KT1;
- Lưu VT, TTTB

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phạm Minh Hải